

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 165/2022/HS-PT

Ngày 16-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Hồng Vân.

*Các Thẩm phán:*

Bà Trương Thị Tuyền;

Ông Nguyễn Văn Bình.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Nguyệt Ánh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 154/2022/TLPT-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2022/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 1995, tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: khu phố N, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: làm mướn; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh T1 và bà Nguyễn Thị Thu Th; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: không; nhân thân:

+ Ngày 06-7-2013, bị Công an huyện G, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu với số tiền 200.000 đồng (nộp phạt ngày 07-8-2013, đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

+ Ngày 25-11-2013, bị Công an huyện G, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu với số tiền 500.000 đồng (nộp phạt

ngày 25-11-2013, đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

+ Ngày 16-4-2014, bị Công an huyện G, tỉnh Tây Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu với số tiền 3.000.000 đồng (nộp phạt ngày 16-6-2014, đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Đỗ Thị D, sinh năm 1966; nơi cư trú: ấp P, xã P, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1952; nơi cư trú: ấp P, xã P, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

2. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1960; nơi cư trú: ấp H, xã B, huyện B, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1969; nơi cư trú: ấp P, xã P, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

4. Bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1971; nơi cư trú: ấp H, xã H, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

- *Người làm chứng*: ông Mang Thanh H, sinh năm 1970; nơi cư trú: ấp Bình Hòa, xã Ph, thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 08-01-2022, Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô biển số 70F8-6820 đi từ chợ G thuộc huyện G, tỉnh Tây Ninh đến chợ Bình Thạnh thuộc xã Phước Bình, thị xã Tr để giao trái cây. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, Tâm điều khiển xe mô tô trên đường nhựa liên xã từ xã A, huyện C đến xã Ph thị xã Tr. Khi đến khu vực trụ điện 478 thuộc ấp B, xã Ph, thị xã Tr thì Tâm ngủ gật. Khi T nhìn thấy bà Đỗ Thị D đang đi bộ sát mép đường cùng chiều phía trước thì Tâm phanh xe dừng lại nhưng do khoảng cách quá gần nên đã va chạm và làm cho bà D té ngã xuống đường bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 16/2022/TT ngày 26-01-2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh, kết luận: bà Đỗ Thị D bị chấn thương sọ não do tai nạn giao thông dẫn đến tử vong.

Tại Bản kết luận giám định số 79/KL-KTHS ngày 18-01-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Đỗ Thị D và Nguyễn Thanh T không có nồng độ cồn trong máu.

Tại Bản kết luận giám định số 588/KL-KTHS ngày 18-5-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: số khung, số máy xe mô tô biển số 70F8-6820 không bị đục xóa.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2022/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:*

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, bản án còn tuyên các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 02 tháng 8 năm 2022, bà Nguyễn Thị Tr có đơn xin cứu xét nội dung xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Thanh T được hưởng án treo.

Ngày 03 tháng 8 năm 2022, bị cáo Nguyễn Thanh T có đơn kháng cáo nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên yêu cầu trong đơn xin cứu xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, không chấp nhận yêu cầu đơn yêu cầu cứu xét của đại diện hợp pháp của bị hại. Giữ nguyên bản án Hình sự sơ thẩm số: 38/2022/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh.

Bị cáo không trình bày tranh luận.

Đại diện hợp pháp của bị hại trình bày tranh luận: xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng:

[1.1] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 03-8-2022 bị cáo Nguyễn Thanh T có đơn

kháng cáo. Qua xem xét đơn về trình tự, thủ tục kháng cáo của bị cáo phù hợp với quy định tại Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2] Xét các hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đều hợp pháp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xác định trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án tại cấp sơ thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm.

[2] Về tội danh: Vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 08-01-2022, Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô biển số 70F8-6820 đi từ chợ G thuộc huyện G, tỉnh Tây Ninh đến chợ Bình Thạnh thuộc xã Phước Bình, thị xã Tr để giao trái cây. Đến khoảng 05 giờ cùng ngày, Tâm điều khiển xe mô tô trên đường nhựa liên xã từ xã An Thạnh, huyện Bến Cầu đến xã Phước Bình, thị xã Tr. Khi đến khu vực trụ điện 478 thuộc ấp Bình Hoà, xã Phước Bình, thị xã Tr thì Tâm ngủ gật. Khi Tâm nhìn thấy bà Đỗ Thị D đang đi bộ sát mép đường cùng chiều phía trước thì Tâm phanh xe dừng lại nhưng do khoảng cách quá gần nên đã va chạm và làm cho bà Đánh té ngã xuống đường bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong. Do đó, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Tâm về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng án treo và đơn xin cứu xét của đại diện hợp pháp của bị hại, thấy rằng:

[3.1] Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2022/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh xét xử bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác, hậu quả chết một người, để lại thương tâm cho người thân của bà Đánh. Bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật nhưng điều khiển xe mô tô biển số 70F8-6820 lưu thông trên đường, không chú ý quan sát phía trước nên gây tai nạn giao thông, hậu quả làm bà Đánh tử vong. Do đó, khi quyết định hình phạt cần thiết phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3.3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của

Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ là tương xứng với tính chất và mức độ hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ bổ sung để làm tình tiết giảm nhẹ hình phạt nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đơn xin cứu xét của đại diện hợp pháp của bị hại, cần giữ nguyên hình phạt như Bản án sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo.

[5] Từ những phân tích nêu trên, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T. Chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên giữ nguyên bản án Hình sự sơ thẩm số: 38/2022/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do bị cáo Nguyễn Thanh T kháng cáo không được chấp nhận nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T. Không chấp nhận đơn xin cứu xét của đại diện hợp pháp của bị hại. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2022/HS-ST ngày 22 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Tr, tỉnh Tây Ninh.

2. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Các biện pháp tư pháp:

3.1. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người đại diện hợp pháp của bị hại gồm bà Nguyễn Thị Th1, bà Nguyễn Thị M, bà Nguyễn Thị Tr và bà Nguyễn Ngọc H không yêu cầu bị cáo bồi thường.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND TX Tr;
- Chi cục THADS TX Tr;
- Công an TX Tr;
- Nhà tạm giữ CA TP Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CATTN;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Phạm Thị Hồng Vân**